

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KIẾN TRÚC ALPHA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KIẾN TRÚC ALPHA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ALPHA ARCHITECTURAL INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109733703

3. Ngày thành lập: 13/08/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 131 Trần Phú, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0933685665

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị vật tư, vật liệu ngành xây dựng, cấp thoát nước, phương tiện vận tải, thiết bị nâng hạ, đồ trang trí nội, ngoại thất, đồ gỗ, hàng thủ công mỹ nghệ;	7730
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	4329
3.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép -Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp)	4669
4.	Sản xuất máy thông dụng khác Chi tiết: - Sản xuất, chế tạo các sản phẩm cơ khí, sản phẩm từ nhựa, các thiết bị xử lý nước sạch, xử lý nước thải và xử lý môi trường; - Sản xuất máy móc, thiết bị vật tư, vật liệu ngành xây dựng, cấp thoát nước, phương tiện vận tải, thiết bị nâng hạ, đồ trang trí nội, ngoại thất, đồ gỗ, hàng thủ công mỹ nghệ; - Sản xuất các trang thiết bị, máy móc ngành điện tử, tin học, viễn thông và thiết bị truyền hình, truyền hình cáp (không bao gồm thiết bị thu, phát sóng vô tuyến điện);	2819
5.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất, lắp ráp phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy	3290

6.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: - Sửa chữa các sản phẩm cơ khí, sản phẩm từ nhựa, các thiết bị xử lý nước sạch, xử lý nước thải và xử lý môi trường; - Sửa chữa, bảo dưỡng, bảo hành, bảo trì máy móc, thiết bị vật tư, vật liệu ngành xây dựng, cấp thoát nước, phương tiện vận tải, thiết bị nâng hạ, đồ trang trí nội, ngoại thất, đồ gỗ, hàng thủ công mỹ nghệ; - Sửa chữa các trang thiết bị, máy móc ngành điện tử, tin học, viễn thông và thiết bị truyền hình, truyền hình cáp (không bao gồm thiết bị thu, phát sóng vô tuyến điện);	3312
7.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Buôn bán thiết bị bưu chính viễn thông;	4652
8.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
9.	Quảng cáo Chi tiết: Quảng cáo thương mại và các dịch vụ liên quan đến quảng cáo thương mại (không bao gồm quảng cáo thuốc lá); (Loại trừ các hoạt động, hàng hóa thuộc danh mục ngành nghề, hoạt động cấm kinh doanh)	7310
10.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình giao thông, công trình thủy lợi, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị; - Xây dựng công trình cấp thoát nước, xử lý nước thải, xử lý nước sạch và vệ sinh môi trường	4299
11.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng	4932
12.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
13.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
14.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: -Khảo sát xây dựng: Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất công trình; - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế xây dựng: Thiết kế kết cấu công trình, Thiết kế cơ - điện công trình (không bao gồm công trình đường dây và trạm biến áp), Thiết kế cấp - thoát nước công trình, Thiết kế xây dựng công trình khai thác mỏ, Thiết kế xây dựng công trình giao thông (gồm: đường bộ; cầu - hầm; đường sắt; đường thủy nội địa, hàng hải), Thiết kế xây dựng công trình cấp nước - thoát nước; xử lý chất thải rắn, Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, đê điều; - Giám sát thi công xây dựng: Giám sát công tác xây dựng công trình, Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình; - Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; - Khảo sát xây dựng; Lập thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; Thi công xây dựng công trình; Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình; Kiểm định xây dựng; Quản lý chi phí đầu tư xây dựng.	7110(Chính)

15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng hoá công ty kinh doanh	8299
16.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
17.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
18.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng, xử lý nền móng công trình	4312
19.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước Chi tiết: Dịch vụ khoan giếng, cung cấp nước sạch	3600
20.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
21.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản; Môi giới bất động sản Quản lý vận hành nhà chung cư	6820
22.	Trồng cây hàng năm khác	0119
23.	Trồng cây ăn quả	0121
24.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
25.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
26.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
27.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
28.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
29.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
30.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể.	5629
31.	Trồng cây điều	0123
32.	Trồng cây hồ tiêu	0124
33.	Trồng cây cao su	0125
34.	Trồng cây cà phê	0126
35.	Trồng cây chè	0127

36.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
37.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
38.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
39.	Khai thác thủy sản biển	0311
40.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
41.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
42.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
43.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
44.	Khai thác và thu gom than non	0520
45.	Khai thác quặng sắt	0710
46.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
47.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
48.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
49.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
50.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không bao gồm kinh doanh quán bar)	5630
51.	Xây dựng nhà để ở	4101
52.	Xây dựng nhà không để ở	4102
53.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
54.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
55.	Xây dựng công trình điện	4221
56.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
57.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
58.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610
59.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại cấm)	4620
60.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
61.	Bán buôn thực phẩm	4632
62.	Bán buôn tổng hợp (Trừ các loại Nhà nước cấm)	4690
63.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
64.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
65.	Trồng lúa	0111
66.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
67.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
68.	Trồng cây mía	0114
69.	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào	0115
70.	Trồng cây lấy sợi	0116
71.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117

72.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
73.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (Không bao gồm hoạt động thiết kế).	7410
74.	In ấn (Trừ các loại Nhà nước cấm)	1811
75.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
76.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
77.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
78.	Trồng cây lâu năm khác	0129

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ TUYẾT THANH	Tổ 7, Phường Xuân Hoà, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	55.000	550.000.000	55,000	0261820025 75	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	55.000	550.000.000	55,000		

2	NGUYỄN TRUNG THÀNH	Thôn Tiêu, Phường Đình Ké, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	40,000	120355959	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	40.000	400.000.000	40,000		
3	NGÔ VĂN THOAN	Tổ 7, Phường Xuân Hoà, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	5,000	0350640000 75	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	5.000	50.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ TUYẾT THANH

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 28/12/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 026182002575

Ngày cấp: 27/09/2016

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư*

Địa chỉ thường trú: *Tổ 7, Phường Xuân Hoà, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Tổ 7, Phường Xuân Hoà, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội